

DANH MỤC CÔNG TRÌNH TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
I	Các công trình, dự án đã được xác định trong năm kế hoạch trước và các công trình, dự án theo quy định tại khoản 4 Điều 67 Luật Đất đai được tiếp tục thực hiện trong năm kế hoạch								
*	Đất ở tại nông thôn (ONT)								
1	Dự án sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn tại xã Ea Tір, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk	ONT	8,10		7,80	CLN	Xã Ea Tір	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
2	Dự án sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn tại xã Cư A Mung, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk	ONT	9,57		9,57	CLN	Xã Cư Amung	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
3	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng Cụm CN Ea Ral		4,60		4,60	CLN	Thị trấn Ea Drăng, Xã Ea Ral	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	<i>Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng Cụm CN Ea Ral</i>	<i>DGT</i>	<i>3,80</i>		<i>3,80</i>	<i>CLN</i>	<i>Xã Ea Ral</i>	<i>2025</i>	
	<i>Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng Cụm CN Ea Ral</i>	<i>DGT</i>	<i>0,80</i>		<i>0,80</i>	<i>CLN</i>	<i>Thị trấn Ea Drăng</i>	<i>2025</i>	
*	Đất công trình thủy lợi (DTL)								
4	Hệ thống Kênh mương Hồ Ea H'leo 1	DTL	63,14	19,00	44,14	LUC, HNK, CLN, RSX, NTS, ONT	Xã Ea H'leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
5	Dự án Đập sinh Mây	DTL	4,30		4,30	CLN	Xã Cư Amung	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
6	Dự án Thủy lợi Ea Khal hạ	DTL	8,00		8,00	CLN	Xã Ea Tір	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
7	Đập thủy lợi thôn 4, xã Ea Tір, huyện Ea H'leo	DTL	9,00		9,00	HNK, CLN	Xã Ea Tір	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
8	Hồ Ea Khal (Hồ chứa nước Ea Khal GĐ 1)	DTL	480,66		480,66	HNK, CLN, RSX, RSN, SON, DCS	Xã Cư Amung, Ea Tір	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Hồ Ea Khal (Hồ chứa nước Ea Khal GĐ 1)	<i>DTL</i>	<i>192,35</i>		<i>192,35</i>	<i>HNK, CLN, RSX, RSN, SON</i>	<i>Xã Cư Amung</i>	<i>2025</i>	

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
	+ Hồ Ea Khal (Hồ chứa nước Ea Khal GD 1)	DTL	288,31		288,31	HNK, CLN, RSX, RSN, SON, DCS	Xã Ea Tir	2025	
9	Nâng cấp sửa chữa hồ Ea Be, xã Dliê Yang, huyện Ea H'leo	DTL	1,95		1,95	CLN	Xã Dliê Yang, Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	Nâng cấp sửa chữa hồ Ea Be, xã Dliê Yang, huyện Ea H'leo	DTL	1,00		1,00	CLN	Xã Dliê Yang	2025	
	Nâng cấp sửa chữa hồ Ea Be, xã Dliê Yang, huyện Ea H'leo	DTL	0,75		0,75	CLN	Xã Ea Nam	2025	
	Nâng cấp sửa chữa hồ Ea Be, xã Dliê Yang, huyện Ea H'leo (Đường vào hồ Ea Be)	DGT	0,20		0,20	CLN	Xã Dliê Yang	2025	
10	Tiểu dự án Nâng cấp, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ tưới cho cây trồng trên cạn tỉnh Đắk Lắk, nằm trong dự án "Dự án nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán - WEIDAP/ADB8". Công trình: Trạm bơm hồ Thị trấn, thuộc xã Dliê Yang và thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo	DTL;DGT	6,90		6,90	HNK, CLN, NTS, ODT	Thị trấn Ea Drăng, xã Dliê Yang	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Quy hoạch dự án nâng cấp xây dựng hệ thống tưới cho cây trồng cạn	DTL	4,30		4,30	HNK, CLN, NTS, ODT	Thị trấn Ea Drăng	2025	
	+ Quy hoạch dự án nâng cấp xây dựng hệ thống tưới cho cây trồng cạn	DTL	2,60		2,60	HNK, CLN	Xã Dliê Yang	2025	
*	Đất có di tích lịch sử - văn hóa danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên (DDD)								
11	Khu Di tích lịch sử Sớ Chi huy - Nơi công bố Quyết định thành lập Quân đoàn 3, xã Ea Tir	DDD	12,55		12,55	RSX	Xã Ea Tir	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
II	Các công trình, dự án theo quy định tại Điều 78 và Điều 79 Luật Đất đai thực hiện trong năm kế hoạch mà chưa có các văn bản theo quy định tại khoản 4 Điều 67 Luật Đất đai								
*	Đất Quốc phòng (CQP)								
12	Giao đất xây dựng Trụ sở Ban chỉ huy Quân sự huyện	CQP	3,93		3,93	HNK	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
13	Trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự thị trấn	CQP	0,17		0,17	HNK	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
*	Đất an ninh (CAN)								
14	Giao đất xây dựng Trụ sở công an xã Ea Nam	CAN	0,22		0,22	RSX	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
15	Giao đất công an huyện Ea H'leo	CAN	2,38		2,38	ONT, CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
16	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea Ral	CAN	0,20		0,20	RSX	Xã Ea Ral	2025	Đang điều chỉnh QH
17	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea Khal	CAN	0,20		0,20	CLN	Xã Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
18	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea Sol	CAN	0,20		0,20	NTD	Xã Ea Sol	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
19	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea Tìr	CAN	0,20		0,20	ONT, DGD	Xã Ea Tìr	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
20	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea H'leo	CAN	0,20		0,20	RSX	Xã Ea H'leo	2025	Đang điều chỉnh QH, xin ý kiến
21	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea Hiao	CAN	0,50		0,50	HNK	Xã Ea Hiao	2025	Đang điều chỉnh QH, xin ý kiến
22	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Dliê Yang	CAN	0,20		0,20	HNK	Xã Dliê Yang	2025	Đang điều chỉnh QH, xin ý kiến
23	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Cư Mốt	CAN	0,20		0,20	CLN	Xã Cư Mốt	2025	Đang điều chỉnh QH, xin ý kiến
24	Giao đất xây dựng trụ sở công an xã Ea Wy	CAN	0,20		0,20	LUC	Xã Ea Wy	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	* Công trình giao đất, cấp giấy chứng nhận QSDĐ								
25	Trụ sở công an xã Cư A Mung	CAN	0,20	0,20			Xã Cư Amung	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất công trình giao thông (DGT)								
26	Mở rộng đường giao thông TDP 9 (liền kề Trụ sở CA huyện)	DGT	0,02		0,02	CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Thị trấn đăng ký, đề nghị bỏ vì chưa có văn bản thống nhất vốn
27	Nhà máy điện gió Ea Nam (hạng mục: Đường giao thông mở rộng, mở mới tại xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal; Hanh lang đường điện 500kV, 33kV)	DGT	4,00	2,00	2,00	CLN	Xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
	<i>Nhà máy điện gió Ea Nam (hạng mục: Đường giao thông mở rộng, mở mới tại xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal; Hanhng lang đường điện 500kV, 33kV)</i>	DGT	2,00		2,00	CLN	Xã Ea Nam	2025	
	<i>Nhà máy điện gió Ea Nam (hạng mục: Đường giao thông mở rộng, mở mới tại xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal; Hanhng lang đường điện 500kV, 33kV)</i>	DGT	1,00	1,00			Xã Ea Khal	2025	
	<i>Nhà máy điện gió Ea Nam (hạng mục: Đường giao thông mở rộng, mở mới tại xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal; Hanhng lang đường điện 500kV, 33kV)</i>	DGT	1,00	1,00			Xã Dliê Yang	2025	
28	Dự án Hạ tầng điểm dân cư nông thôn buôn Đưng B, xã Ea Khăl, huyện Ea H'leo	DGT	0,50		0,50	CLN	Xã Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất công trình xử lý rác thải (DRA)								
29	Mở rộng bãi rác huyện - xã Ea Khal	DRA	3,00		3,00	CLN	Xã Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng (DNL)								
30	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,14		0,14	CLN, ONT	Xã Dliê Yang, Ea Hiao, Cư Mốt, Ea Sol, Ea Khal, Ea H'Leo, Ea Wy, Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,01		0,01	ONT	Xã Dliê Yang	2025	
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,05		0,05	CLN, ONT	Xã Ea Hiao	2025	
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,01		0,01	CLN	Xã Cư Mốt	2025	
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,01		0,01	ONT	Xã Ea Sol	2025	
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,01		0,01	CLN	Xã Ea Khal	2025	
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,03		0,03	CLN, ONT	Xã Ea H'leo	2025	

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
	+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk	DNL	0,02		0,02	CLN	Xã Ea Wý	2025	
31	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	3,92	1,57	2,35	CLN	Thị trấn Ea Drăng, Xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea H'leo, Ea Khal, Ea Ral	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	0,55		0,55	CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	
	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	0,45		0,45	CLN	Xã Ea H'leo	2025	
	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	0,72	0,72			Xã Ea Nam	2025	
	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	0,85	0,85			Xã Ea Khal	2025	
	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	0,85		0,85	CLN	Xã Dliê Yang	2025	
	Đường dây điện 220kv Krông Búk - Plieku 2 mạch 2	DNL	0,50		0,50	CLN	Xã Ea Ral	2025	
32	Đường dây điện 500 KV Tuabin khí miền trung	DNL	7,34		7,34	CLN	Xã Dliê Yang	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
33	Nâng khả năng truyền tải Đz 110kv Krông Búk - Ea H'Leo	DNL	0,34		0,34	HNK, CLN	Xã Ea Nam, Dliê Yang, Ea Khal, Ea Hiao		Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Nâng khả năng truyền tải Đz 110kv Krông Búk - Ea H'Leo	DNL	0,12		0,12	HNK, CLN	Xã Ea Nam	2025	
	+ Nâng khả năng truyền tải Đz 110kv Krông Búk - Ea H'Leo	DNL	0,11		0,11	HNK, CLN	Xã Dliê Yang	2025	
	+ Nâng khả năng truyền tải Đz 110kv Krông Búk - Ea H'Leo	DNL	0,10		0,10	HNK, CLN	Xã Ea Khal	2025	
	+ Nâng khả năng truyền tải Đz 110kv Krông Búk - Ea H'Leo	DNL	0,01		0,01	CLN	Xã Ea Hiao	2025	
34	Xây dựng móng trụ điện đường dây 110kV đầu nối đường dây 110kV Ea H'Leo - Krông Búk thuộc dự án Trang trại Phong điện Tây Nguyên - Giai đoạn 1	DNL	0,68		0,68	CLN	Xã Dliê Yang, Xã Ea Nam		Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	Xây dựng móng trụ điện đường dây 110kV đầu nối đường dây 110kv EaH'leo - Krông Búk thuộc dự án Trang trại Phong điện Tây Nguyên - Giai đoạn 1	DNL	0,34		0,34	CLN	Xã Dliê Yang	2025	
	Xây dựng móng trụ điện đường dây 110kV đầu nối đường dây 110kv EaH'leo - Krông Búk thuộc dự án Trang trại Phong điện Tây Nguyên - Giai đoạn 1	DNL	0,34		0,34	CLN	Xã Ea Nam	2025	

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
35	Xây dựng móng trụ điện đường dây 22kV kết nối các tuabin gió thuộc dự án Trang trại Phong điện Tây Nguyên - Giai đoạn 1	DNL	0,35		0,35	CLN	Xã Dliê Yang	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu trữ tro cốt (NTD)								
36	Mở rộng nghĩa trang nhân dân liên xã	NTD	6,00		6,00	CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
37	Nghĩa địa xã Ea H'Leo	NTD	11,00		11,00	CLN, RSX	Xã Ea H'Leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
38	Mở rộng nghĩa địa buôn Lê Đá	NTD	0,60		0,60	CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
III	Các công trình, dự án theo nhu cầu sử dụng đất không thuộc quy định tại mục I và mục II Biểu này của huyện dự kiến thực hiện trong năm kế hoạch								
*	Đất ở tại nông thôn (ONT)								
39	Chuyển mục đích sử dụng đất để giao đất ở								
	+ Giao đất ở cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số xã Ea Khal (03 vị trí)	ONT	2,84		2,84	HNK, DGD	Xã Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Giao đất ở cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số xã Ea Nam (02 vị trí quy hoạch)	ONT	2,80		2,80	HNK, RSX	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
40	Chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất								
	+ Đấu giá đất ở tại khu vực sau trường Nguyễn Trường Tộ	ONT	0,41		0,41	HNK	Xã Cư Mốt	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đấu giá tại khu đất thể dục thể thao cũ	ONT	0,90		0,90	DTT	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đấu giá đất ở tại Trung tâm xã Ea Tir (khu trung tâm xã)	ONT	4,87	0,35	4,52	HNK, CLN	Xã Ea Tir	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đấu giá điểm dân cư nông thôn buôn Đưng B	ONT	3,44		3,44	CLN	Xã Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
41	Đấu giá quyền sử dụng đất ở								
	+ Đấu giá tại điểm dân cư (liền kề THPT Trường Chinh)	ONT	0,25	0,06	0,19	ONT	Xã Ea Sol	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
	+ <i>Đầu giá tại điểm dân cư (liền kề THPT Trường Chinh)</i>	ONT	0,10	0,02	0,08	ONT	Xã Dliê Yang	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ <i>Đầu giá đất ở (trường Lê Thị Hồng Gấm)</i>	ONT	0,03		0,03	ODT	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ <i>Đầu giá khu thôn 1; Trạm cửa rừng xã Ea Nam</i>	ONT	0,09		0,09	ONT	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ <i>Đầu giá khu trường Nguyễn Thị Minh Khai cũ</i>	ONT	0,20		0,20	ONT	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ <i>Đầu giá đất thôn 7, xã Ea H'leo</i>	ONT	0,50		0,50	ONT	Xã Ea H'Leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
42	Giao đất, cấp giấy chứng nhận QSDĐ								
	+ <i>Giao đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Ea Kăl</i>	ONT	1,23		1,23	ONT	Xã Ea Ral	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ <i>Giao đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số thị trấn Ea Drăng</i>	ONT	1,54		1,54	ODT	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	* Đất xây dựng trụ sở cơ quan (TSC)								
43	Trụ sở làm việc Chi cục thuế khu vực Ea H'leo - Krông Búk	TSC	0,42		0,42	RSX	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	* Đất xây dựng cơ sở văn hóa (DVH)								
44	Nhà văn hóa xã Ea Tìr	DVH	0,36		0,36	CLN	Xã Ea Tìr	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
45	Xây dựng trung tâm văn hóa huyện Ea H'leo	DVH	0,10		0,10	CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	* Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (DGD)								
46	Dự án đầu tư Trường tiểu học, trung học cơ sở tại thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo	DGD	1,03		1,03	HNK	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	* Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao (DTT)								
47	Sân thể thao trung tâm xã Ea H'leo	DTT	0,95		0,95	HNK	Xã Ea H'Leo	2025	Đã thực hiện xong
	* Đất cụm công nghiệp (SKN)								
48	Kêu gọi đầu tư tại Cụm Công nghiệp Ea Ral		8,26		8,26	HNK, CLN, RSX, SKN, DGT, NTD, BCS			Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ <i>Dự án xây dựng Trung tâm sản xuất, chế biến nông sản và thương mại dịch vụ Ngọc Phụng</i>	SKN	1,45		1,45	HNK, RSX, DGT, NTD, BCS	Xã Ea Ral	2025	

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
	+ Dự án xây dựng xưởng sản xuất gia công gỗ mỹ nghệ (Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea Wy)	SKN	0,25		0,25	BCS	Xã Ea Ral	2025	
	+ Dự án đầu tư xây dựng khu Văn phòng điều hành (Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea Wy)	SKN	0,50		0,50	HNK, RSX, NTD	Xã Ea Ral	2025	
	+ Dự án đầu tư xây dựng Nhà nhà máy sản xuất gỗ dăm, viên nén gỗ (Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea Wy)	SKN	1,81		1,81	HNK, BCS	Xã Ea Ral	2025	
	+ Dự án Trạm bê tông tươi thương phẩm (Cty Mai Quang Tây Nguyên)	SKN	1,74		1,74	HNK, CLN	Xã Ea Ral	2025	
	+ Kêu gọi đầu tư (khu vực thu hồi Cty Quốc An, Toàn Tâm, Trường Thành và các khu vực khác trong Cụm CN)	SKN	2,51		2,51	SKN	Xã Ea Ral	2025	
*	Đất Thương mại, dịch vụ (TMD)								
49	Đầu giá, kêu gọi đầu tư đất thương mại dịch vụ		20,63	1,63	19,00	HNK, CLN, RSX, DTT, TMD, SKC			Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đất thương mại dịch vụ (04 vị trí) tại xã Ea H'Leo	TMD	14,86	1,40	13,46	HNK, SKC	Xã Ea H'Leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đất thương mại dịch vụ (05 vị trí) tại xã Ea Nam	TMD	3,37		3,37	HNK, CLN, RSX, DTT	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đất thương mại dịch vụ (06 vị trí) tại xã Ea Ral	TMD	1,00	0,23	0,77	HNK, RSX	Xã Ea Ral	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Đất thương mại dịch vụ (02 vị trí) tại thị trấn Ea Drăng	TMD	1,40		1,40	TMD	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Cho thuê đất thương mại dịch vụ thôn 3, xã Ea Nam	TMD	0,18		0,18	DCS	Xã Ea Nam	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	+ Cho thuê đất thương mại dịch vụ tại xã Ea Tir	TMD	0,23		0,23	HNK	Xã Ea Tir	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC)								
50	Kêu gọi đầu tư đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp khu QH trung tâm phía Bắc tại xã Ea H'Leo		75,00		75,00	HNK, CLN, RSX, SKC, DCS	Xã Ea H'leo		Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	Kêu gọi đầu tư đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp khu QH trung tâm phía Bắc tại xã Ea H'Leo	SKC	44,00		44,00	HNK	Xã Ea H'leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
	Kêu gọi đầu tư đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp khu QH trung tâm phía Bắc tại xã Ea H'Leo	SKC	31,00		31,00	HNK, CLN, RSX, SKC, DCS	Xã Ea H'leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
51	Nhà máy chế biến đa Granit và chế biến gỗ Nguyên Tuấn tại xã Ea H'Leo	SKC	4,10		4,10	HNK	Xã Ea H'leo	2025	Đề nghị bỏ, quá 03 năm
*	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản (SKS)								
52	Mỏ đá thôn 1 xã Ea H'Leo	SKS	3,10		3,10	HNK	Xã Ea H'leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
53	Mỏ đá thôn 1 xã Ea Sol	SKS	20,00		20,00	HNK, CLN	Xã Ea Sol	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
54	Mỏ đá thôn 1 xã Ea Ral	SKS	3,10		3,10	CLN	Xã Ea Ral	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất công trình giao thông (DGT)								
55	Trạm dừng nghỉ Ea H'Leo tại xã Ea H'Leo	DGT	1,08		1,08	RSX	Xã Ea H'leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
56	Đường vào bãi rác tập trung xã Ea Sol	DGT	0,30		0,30	DGT	Xã Ea Sol	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất có di tích lịch sử - văn hóa danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên (DDD)								
57	Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ đèo Cù Djрэ	DDD	0,63		0,63	DVH	Xã Ea Ral	2025	Đã thực hiện xong
*	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối (DCH)								
58	Xây dựng chợ nông thôn mới	DCH	0,40		0,40	HNK	Xã Ea H'leo	2025	UBND xã đăng ký, đề nghị bỏ vì chưa có văn bản thống nhất vốn
*	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng (DKV)								
59	Xây dựng hội trường TDP 6, 13, 14, Thị trấn Ea Drăng	DKV	0,20		0,20	NTD, CGT	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất tôn giáo (TON)								
60	Đất cơ sở tôn giáo	TON	0,33		0,33	CLN, ODT	Thị trấn Ea Drăng	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt (NTD)								
61	Đất nghĩa trang nghĩa địa xã	NTD	3,00		3,00	RSX	Xã Cù Amung	2025	UBND xã đăng ký, đề nghị bỏ vì chưa có văn bản thống nhất vốn

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
62	Mở rộng nghĩa địa buôn Tơ Yoa	NTD	0,40		0,40	CLN	Xã Cư Amung	2025	UBND xã đăng ký, đề nghị bỏ vì chưa có văn bản thống nhất vốn
*	Đất rừng sản xuất (RSX)								
63	Dự án trồng thí điểm cây mắc ca và khoanh nuôi bảo vệ rừng	RSX	113,80		113,80	RSX	Xã Ea Sol	2025	Đề nghị bỏ, quá 03 năm
64	Giao đất, giao rừng theo Kế hoạch dọc Quốc lộ 14	RSX	82,54		82,54	RSX	Xã Ea Nam, xã Ea Khal	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
65	Giao đất, giao rừng theo Kế hoạch	RSX	101,79		101,79	RSX	Xã Ea H'Leo	2025	Chuyển tiếp từ năm 2024 sang 2025
*	Đất chăn nuôi tập trung								
66	Kêu gọi đầu tư đất chăn nuôi tập trung		685,02		685,02	HNK, CLN, SKC, DCS			
	+ Đất nông nghiệp khác tại xã Ea H'Leo	CNT	248,60		248,60	HNK, CLN, SKC, DCS	Xã Ea H'Leo		
	++ <i>Đất nông nghiệp khác tại xã Ea H'Leo</i>	CNT	<i>12,50</i>		12,50	SKC	<i>Xã Ea H'Leo</i>	2025	Đang lấy ý kiến đóng góp
	++ <i>Đất nông nghiệp khác tại xã Ea H'Leo</i>	CNT	<i>236,10</i>		236,10	HNK, CLN, DCS	<i>Xã Ea H'Leo</i>	2025	
	+ Đất nông nghiệp khác tại xã Ea Sol	CNT	252,94		252,94	HNK, CLN	Xã Ea Sol	2025	Đề xuất 01 vị trí Vật tư Tây nguyên (36,2ha)
	+ Đất nông nghiệp khác tại xã Ea Tìr	CNT	183,48		183,48	HNK, CLN, DCS	Xã Ea Tìr	2025	Đề xuất 01 vị trí (27ha)
	Đăng ký mới năm 2025								
*	Đất ở tại nông thôn (ONT)								
67	Giao đất ở theo chương trình 1719 tại xã Ea Khal	ONT	0,13		0,13	DKV	Xã Ea Khal	2025	
*	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (DGD)								
68	Mở rộng trường mầm non Hoa Cúc	DGD	0,18		0,18	DKV	Xã Ea Khal	2025	UBND xã đăng ký, đề nghị bỏ, vì chưa có văn bản thống nhất hoặc chủ trương

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
69	Trường trung cấp nghề Tây Nguyên	DGD	3,00		3,00	RSX, CLN	Xã Ea Khal	2026	UBND xã đăng ký, đề nghị bỏ, vì chưa có văn bản thống nhất hoặc chủ trương
*	Đất Thương mại, dịch vụ (TMD)								
70	Cửa hàng xăng dầu xã Dliê Yang	TMD	0,32		0,32	ONT	Xã Dliê Yang	2025	Phù hợp QH
71	Đất thương mại dịch vụ thôn 2	TMD	0,15		0,15	ONT	Xã Ea Hiao	2025	Phù hợp QH
72	Đất thương mại dịch vụ thôn 4	TMD	0,33		0,15	CLN, ONT	Xã Ea Khal	2025	Phù hợp QH
*	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản (SKS)								
73	Mỏ đá ốp lát đồi Chư Phốt 1, Xã Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	SKS	22,00		22,00	LUK, HNK, CLN, RSX	Xã Ea Sol	2025	Phù hợp QH
*	Đất công trình giao thông (DGT)								
74	Xây dựng trung tâm logistics phục vụ phát triển thương mại điện tử	DGT	0,30		0,30	CLN	Xã Ea H'Leo	2025	Sở thông tin và truyền thông, đề nghị bỏ, vì chưa có văn bản thống nhất hoặc chủ trương
75	Mở mới đường giao thông phía Tây, phía Nam sân bóng buôn Đưng B	DGT	0,10		0,10	HNK, CLN	Xã Ea Khal	2025	UBND xã đăng ký, đề nghị bỏ, vì chưa có văn bản thống nhất hoặc chủ trương
*	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng (DKV)								
76	Hội trường thôn 2	DKV	0,04		0,04	DBV	Xã Ea Khal	2025	Phù hợp QH
IV	Các dự án đầu tư và trường hợp cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Đất đai, không thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai								
*	Đất ở tại nông thôn (ONT)								
77	Chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn		10,40		10,40	HNK, CLN			
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,00		1,00	HNK, CLN	Xã Ea H'Leo	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,00		1,00	HNK, CLN	Xã Ea Sol	2025	Phù hợp QH

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,00		1,00	HNK, CLN	Xã Cư Mốt	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,20		1,20	HNK, CLN	Xã Ea Khal	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	0,50		0,50	HNK, CLN	Xã Ea Tір	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	0,70		0,70	HNK, CLN	Xã Ea Wỷ	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	0,70		0,70	HNK, CLN	Xã Ea Nam	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,50		1,50	HNK, CLN	Xã Dliê Yang	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,00		1,00	HNK, CLN	Xã Ea Ral	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	1,00		1,00	HNK, CLN	Xã Cư Amung	2025	Phù hợp QH
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	0,80		0,80	HNK, CLN	Xã Ea Hiao	2025	Phù hợp QH
*	Đất ở tại đô thị (ODT)								
78	Chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở đô thị		3,00		3,00	HNK, CLN			
	+ Chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của các hộ gia đình, cá nhân	ONT	3,00		3,00	HNK, CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Phù hợp QH
*	Đất Thương mại, dịch vụ (TMD)								
79	Chuyển mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ hộ gia đình, cá nhân	TMD						2025	
	+ Đất thương mại dịch vụ tại Thôn 4, xã Cư Amung	TMD	0,10		0,10	ONT	Xã Cư Amung	2025	Phù hợp QH
	+ Đất thương mại dịch vụ thôn 7, xã Cư Mốt	TMD	0,07		0,07	ONT	Xã Cư Mốt	2025	Phù hợp QH
	+ Đất thương mại dịch vụ (03 vị trí), xã Ea H'Leo	TMD	1,47		1,47	CLN, ONT	Xã Ea H'leo	2025	Phù hợp QH
	+ Đất thương mại dịch vụ (04 vị trí), xã Ea Ral	TMD	1,31		1,31	CLN, ONT	Xã Ea Ral	2025	Phù hợp QH
	+ Đất thương mại dịch vụ các hộ gia đình, cá nhân	TMD	12,50		12,50	CLN	Thị trấn Ea Drăng	2025	Phù hợp QH
	+ Đất thương mại dịch vụ thửa 11 tờ 81	TMD	0,25		0,25	CLN	Xã Ea Khal	2025	Phù hợp QH
	+ Đất thương mại dịch vụ tại xã Ea Hiao	TMD	0,22		0,22	ONT	Xã Ea Hiao	2025	Phù hợp QH
*	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC)								

Số TT	Tên công trình	Mã loại đất	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm	Lấy vào loại đất	Địa điểm (cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
80	Chuyển mục đích sử dụng đất sang đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	TMD	1,43		1,13	CLN, DCH		2025	
	<i>Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp xã Ea Ral</i>	<i>TMD</i>	<i>0,30</i>		<i>0,30</i>	<i>CLN</i>	<i>Xã Ea Ral</i>	<i>2025</i>	<i>Phù hợp QH</i>
	<i>Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp xã Ea Hiao</i>	<i>TMD</i>	<i>0,83</i>		<i>0,83</i>	<i>DCH</i>	<i>Xã Ea Hiao</i>	<i>2025</i>	<i>Phù hợp QH</i>
*	Đất công trình cấp nước, thoát nước (DCT)	DCT							
81	Đất công trình cấp, thoát nước	DCT	0,15		0,15	CGT	Thị trấn Ea Drăng	2025	<i>Phù hợp QH</i>
82	Đất công trình cấp, thoát nước	DCT	0,15		0,15	CGT, DGD	Xã Ea Ral	2025	<i>Phù hợp QH</i>